

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 130/2019/HSST

Ngày: 09/10/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Khắc Tuấn
2. Bà Lê Thị Thu Hương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Việt H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Hữu H** - Sinh năm 1991 tại Bình Thuận
Nơi ĐKKHKT: khu phố 13, phường P, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: sống lang thang

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 7/12

Nghề nghiệp: Không

Cha: ông Trương Hữu Nam; sinh năm 1968, nghề nghiệp: bảo vệ

Mẹ: bà Trần Thị Phần; sinh năm 1966; nghề nghiệp: nội trợ

Cùng trú tại: khu phố 13, phường P, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: có 02 người, bị can là con đầu trong gia đình

Vợ, con: không

Tiền án: Ngày 01/12/2016, bị TAND thành phố P tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 187/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2017.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 19/11/2009, bị TAND thành phố P tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 186/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2010.

- Ngày 25/9/2012, bị TAND thành phố P tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 174/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2016.

- Ngày 30/6/2005, bị UBND TP. P ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” chấp hành tại Trường giáo dưỡng số 4, tỉnh Đồng Nai, đến ngày 30/7/2009 về lại địa phương.

- Ngày 15/4/2013, bị UBND TP. P ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 29/3/2013 về hành vi “Cố ý gây thương tích” chấp hành tại Trường giáo dưỡng số 4, tỉnh Đồng Nai, đến ngày 15/02/2015 về lại địa phương.

Bị cáo bị bắt từ ngày 21/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP. Phan Thiết.

2. Họ và tên: **Nguyễn Bảo T** (Tên gọi khác: Công) - Sinh năm 1991 tại Bình Thuận

Nơi ĐKKHKT: khu phố 12, phường P, TP. P, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: sống lang thang

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 9/12 Nghề nghiệp: Không

Cha: ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1965, nghề nghiệp: thương nhân

Mẹ: bà Phạm Thị B; sinh năm 1965; nghề nghiệp: nội trợ

Cùng trú tại: khu phố 12, phường P, TP. P, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: có 03 người, bị can là con thứ ba trong gia đình

Vợ, con: không

Tiền án: Ngày 06/12/2016, bị TAND thành phố P tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 172/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2018.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/8/2007 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản”. Ngày 05/8/2009 chấp hành xong Quyết định trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt từ ngày 21/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP. Phan Thiết.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Ông Huỳnh Chí G, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu phố 7, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/6/2019, Nguyễn Bảo T đi bộ đến nhà Trương Hữu Hu, là người đang sống chung như vợ chồng với Võ Thị H tại số nhà J5, đường nội bộ, khu dân cư Văn Thánh, khu phố 5, phường P, TP.Để chơi và ở tại đây. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H rủ T đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý H ra sau nhà H lấy 01 đoạn phá khóa xe hình chữ L dài 16cm x 10cm mà H đã chuẩn bị trước đó. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 86H9-6787 (đây là xe mô tô do H trộm cắp được trong vụ án khác) chở Hùng đi lòng vòng trong khu vực nội thành TP.P. Khi đến trước số nhà 309 T (thuộc khu phố 7, phường P, TP.P), Hùng nhìn thấy một chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-359.75 của ông Huỳnh Chí Hoàng để trước nhà, không ai trông coi. Hùng nói T dừng xe đứng cạnh giới, còn Hùng tiếp cận xe mô tô biển số 86C1-359.75, lén lút dùng đoạn phá khóa rồi H điều khiển đến để trước nhà chị Lê Thị Kim M, tại số nhà J4, đường nội bộ, khu dân cư V T, khu phố 5, phường P T, TP.P T) (do chị M thường xuyên không có ở nhà nên H để xe đó để có ai phát hiện thì H nói không biết).

Đối với Nguyễn Bảo T, khi quan sát thấy H hoàn thành việc chiếm đoạt được tài sản cũng điều khiển xe mô tô biển số 86H9-6787 chạy về nhà Hằng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Công an TP.P đến nhà H kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Thu giữ từ Trương Hữu Hùng:

- 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 86C1-359.75, số máy 5C6K-141194, số khung RLCS5C6K0DY141174 (kiểm tra cốp xe bên trong không có đồ vật, tài liệu)
- 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 86H9-6787, số máy 873073F, số khung RLCE5P7109Y007898. Đây là phương tiện mà các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 đoạn phá khóa xe máy hình L dài 16cm x 10cm

Tại Kết luận định giá số 122/KL-HĐĐG ngày 20/6/2019 của Hội đồng định giá 4338 - UBND thành phố Phan Thiết thể hiện:

Kết luận định giá như sau:

- Tên tài sản gồm: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 86C1-35975, số máy 5C16K-141194, số khung RLCS5C6K0DY141174
- Giá trị tài sản là: 7.700.000 đồng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan thiết đã xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-35975, số máy 5C16K-141194, số khung RLCS5C6K0DY141174 cho chủ sở hữu. Anh Huỳnh Chí G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 86H9-6787, số máy 873073F, số khung RLCE5P7109Y007898: đây là tài sản do Trương Hữu H trộm cắp tại khu dân cư phường Phú Tài khoảng đầu tháng 6/2019 (không rõ ngày và vị trí cụ thể). Sau khi trộm được xe H đã tháo biển số xe của chiếc Exciter ném mất, Sau đó H lấy biển

số 86H9-6787 là biển số H nhất được ở trong khu dân cư Phú Tài gắn vào sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan thiết đã xác minh số khung, số máy của xe mô tô trên, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu của xe mô tô có số máy 873073F, số khung RLCE5P7109Y007898. Qua xác minh tại Công an phường P T, TP.P xác định từ ngày 01/6/2019 đến ngày 18/6/2019 không có trường hợp nào người dân báo mất xe mô tô Exciter nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.P tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để điều tra và xử lý sau.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Bảo T, Trương Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Bảo T, Trương Hữu H đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố theo bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2019 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố và thừa nhận do cần có tiền tiêu xài cho cá nhân nên cả 02 đã có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/6/2019, tại số nhà 309 Thủ Khoa Huân, khu phố 7, phường P, TP.P, Nguyễn Bảo T và Trương Hữu H đã lén lút lấy trộm một chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-359.75 của ông Huỳnh Chí G sau đó thì bị bắt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo, bị hại và các chứng cứ tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo T và Trương Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Hữu H mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Hữu Hùng mức án từ 15 đến 21 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đoạn phá khóa xe máy hình L dài 16cm x 10cm là công cụ H dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan thiết đã trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-35975, số máy 5C16K-141194, số khung

RLCS5C6K0DY141174 cho chủ sở hữu. Anh Huỳnh Chí G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

- Đối với biển số 86H9-6787: Qua xác minh đây là biển số xe được cấp cho xe mô tô hiệu Wayman, số khung RRHWCH1RH7A114209, số máy VTHHH152FMH114209, chủ xe là ông Nguyễn Văn B, trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Qua xác minh tại Công an xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận, ông Nguyễn Văn Ba không có đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú tại địa phương. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết tiếp tục tạm giữ biển số xe 86H9-6787 để điều tra và xử lý sau.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng không oan, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của **Bộ luật tố tụng hình sự**. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Do có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/6/2019, tại số nhà 309 T, khu phố 7, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Trương Hữu H và Nguyễn Bảo T đã có hành vi lén lút lấy trộm một chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-359.75 có giá trị là 7.700.000 đồng của ông Huỳnh Chí G thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ngoài ra còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân, các bị cáo có đầy đủ

năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, cáo trạng truy tố bị cáo Trương Hữu H và Nguyễn Bảo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Bảo T, Trương Hữu H đều là người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo H là người đã chủ động rủ rê lôi kéo và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu trách nhiệm chính, bị cáo T khi nghe bị cáo H rủ đi trộm cắp tài sản thì đã đồng ý và đứng cạnh giới để H trộm cắp tài sản nên phải chịu trách nhiệm với hành vi giúp sức của mình.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đoạn phá khóa xe máy hình L dài 16cm x 10cm là công cụ H dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan thiết đã trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-35975, số máy 5C16K-141194, số khung RLCS5C6K0DY141174 cho chủ sở hữu. Anh Huỳnh Chí G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

- Đối với biển số 86H9-6787: Qua xác minh đây là biển số xe được cấp cho xe mô tô hiệu Wayman, số khung RRHWCH1RH7A114209, số máy VTHHH152FMH114209, chủ xe là ông Nguyễn Văn Ba, trú tại thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Qua xác minh tại Công an xã Hàm thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, ông Nguyễn Văn Ba không có đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú tại địa phương. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết tiếp tục tạm giữ biển số xe 86H9-6787 để điều tra và xử lý sau.

[6] Bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Trương Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hữu H 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2019.

2/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo T 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2019.

3/ Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đoạn phá khóa xe máy hình L dài 16cm x 10cm là công cụ H dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan thiết đã trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 86C1-35975, số máy 5C16K-141194, số khung RLCS5C6K0DY141174 cho chủ sở hữu Huỳnh Chí G anh G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với biển số 86H9-6787: Qua xác minh đây là biển số xe được cấp cho xe mô tô hiệu Wayman, số khung RRHWCH1RH7A114209, số máy VTHHH152FMH114209, chủ xe là ông Nguyễn Văn B, trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Qua xác minh tại Công an xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, ông Nguyễn Văn Ba không có đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú tại địa phương. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.Phan Thiết tiếp tục tạm giữ biển số xe 86H9-6787 để điều tra là phù hợp quy định pháp luật.

(theo biên bản giao nhận vật chứng số 143 ngày 16/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/10/2019), người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

VKSND tp Phan Thiết
VKSND tỉnh Bình Thuận
TAND tỉnh Bình Thuận
Công an tp Phan Thiết
Người tham gia tố tụng
UBND địa phương nơi b/c thường trú
Thi hành án thành phố Phan Thiết
Lưu hồ sơ.

Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN LƯU TRIỀU